TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày: 27/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thế Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Chấn, bà Nguyễn Thúy Luân
Thư ký phiên toà: Ông Lý Khởi Vinh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Mil.

Đại diện VKSND huyện Đắk Mil tham gia phiên toà: Bà Niê Đoan T - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Châu Minh H**; sinh năm 1983; tại: tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nơi ĐKHKTT: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Trú Tại: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Minh P, sinh năm 1956 và bà Trần Thị K, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Anh Đ (sinh năm 1988), trú tại thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày khởi tố bị can, hiện tại ngoại – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Xuân H1, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1963

Địa chỉ: G T, tổ A, khu phố D, phường T, quận D, Tp . – Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/01/2024, Châu Minh H nhận đơn hàng thùng Carton bên ngoài ghi thuốc tăng cân, người nhận là Nguyễn Viết L, số điện thoại 0782.741.087, địa chỉ tại thôn D, xã Đ, huyện Đ, quá trình nhận hàng từ kho do thùng C bị rách nên Châu

Minh H phát hiện bên trong có 02 bệ pháo hoa nổ, nhận thức được đây là hàng hóa nằm trong danh mục không được vận chuyển theo quy định của Công ty, Châu Minh H đã quay phim lại và bàn giao cho anh Ngô Xuân H1 (sinh năm 1989, là quản lý chi nhánh G tại thôn Đ, xã Đ), anh Ngô Xuân H1 đã báo cáo về Công ty theo quy định và chờ ý kiến của Công ty để xử lý. Đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 30/01/2024, Châu Minh H tiếp tục nhận được đơn hàng là thùng Carton bên ngoài ghi thuốc tăng cân, người nhận là Nguyễn Viết L, số điện thoại 0782.741.087, địa chỉ tại thôn D, xã Đ, huyện Đ. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, đối tượng tên L gọi điện thoại cho Châu Minh H nói hàng bên trong thùng C là pháo hoa nổ, hẹn nhận tại khu vực đầu đường tiếp giáp với đường QL14 đoạn chạy qua bon Đ, xã Đ, huyện Đ (gần cây xăng K1 304), L sẽ trả 500.000 đồng tiền công thì H đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày Châu Minh H điều khiển xe mô tô biển số 59C2 - 648.59 (xe mượn của ông Nguyễn Văn B, trú tại khu phố D, phường T, quận D, Tp .) chở pháo đến địa điểm đã hẹn, trong lúc Châu Minh H và L đang kiểm tra hàng thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang cùng tang vật (niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật), đối tượng L đã trốn thoát. Ngày 01/02/2024, anh Ngô Xuân H1 đã giao nộp 02 bệ pháo hoa nổ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan điều tra Châu Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản kết luận giám định số 104/KL-KTHS, ngày 02/02/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ kết luận: 04 khối hình hộp chữ nhật bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài được niêm phong trong thùng giấy Carton gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 6,872 kg.

Tại bản kết luận giám định số 116/KL-KTHS, ngày 07/02/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ kết luận: 02 khối hình hộp chữ nhật bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài được niêm phong trong thùng giấy Carton gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 3,481 kg.

Bản Cáo trạng số: 38/CT-VKS(ĐM) ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Châu Minh Huynh về tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo Châu Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Châu Minh H về tội "*Vận chuyển hàng cấm*" theo điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Bị cáo Châu Minh H phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47 BLHS:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 59C2 - 648.59 cho ông Nguyễn Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Tiêu huỷ 10,1197 kg pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu huỷ sim số 0334.750.733; 02 túi nilon màu đen; 01 thùng bìa Carton có thông tin người nhận hàng đã bị rách do không còn giá trị sử dụng.

Đối với đối tượng tên L hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với 3,481 kg pháo hoa nổ, sau khi phát hiện bị cáo đã giao cho anh Ngô Xuân H1, anh H1 đã báo cáo về Công ty dịch vụ giao hàng nhanh qua phần mền quản lý rủi ro để xin ý kiến giải quyết, sau đó đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Văn B do không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình vào việc phạm tội nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời khai của bị cáo; lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Châu Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc theo bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 30/01/2024, tại bon Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Châu Minh H là nhân viên giao hàng của Công ty Cổ phần D, trụ sở tại 4 X, phường B, quận B, Tp ., có chi nhánh tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ được phân công giao một thùng hàng Carton bên ngoài ghi thuốc tăng cân, người nhận là Nguyễn Viết L, số điện thoại 0782.741.087, địa chỉ tại thôn D, xã Đ, huyện Đ, sau khi đối tượng L gọi điện thoại cho biết bên trong là pháo hoa nổ và hứa hẹn trả công 500.000 đồng thì được Châu Minh H đồng ý. Mặc dù biết là hàng hóa thuộc danh mục không được vận chuyển (hàng cấm) nhưng Châu Minh H không báo về Công ty để xử lý theo quy định, mà vận chuyển để giao cho đối tượng L. Trong lúc Châu Minh H và L đang kiểm tra hàng thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ bắt quả tang, thu giữ 6,872 kg là pháo hoa nổ, đối tượng L trốn thoát.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Vận chuyển hàng cấm"* theo khoản 1 Điều 191 BLHS.

Xét quan điểm buộc tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Châu Minh H phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định:

""1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;"

...

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc vận chuyển pháo hoa nổ (hàng cấm) là vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các loại pháo nổ nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo ngoài việc xâm phạm đến lĩnh vực quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước, còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian suy nghĩ về việc làm sai trái của bản thân; đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sống có ích, có ý thức tôn trọng pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần vi phạm pháp luật này bị cáo không có vi phạm nào khác nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục là đủ, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo để trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Châu Minh H không có tài sản nên HĐXX không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Đối với 10,353 kg pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định là 10,1197 kg thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với sim số 0334.750.733; 02 túi nilon màu đen; 01 thùng bìa Carton có thông tin người nhận hàng đã bị rách do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ sau đó trả lại cho ông Nguyễn Văn B xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 59C2 – 648.59 là phù hợp nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Châu Minh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Minh H phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*.

Áp dụngđiểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoảnĐiều 51, Điều 65 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Châu Minh H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Châu Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có tránh nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp phạm tội mới thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới và tổng hợp đối với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

+ Tuyên tịch thu tiêu huỷ 10,1197 kg pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon màu đen, 01 thùng bìa Carton có thông tin người nhận hàng bị rách, 01 Sim số 0334.750.733.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ sau đó trả lại xe môtô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 59C2 - 648.59 cho ông Nguyễn Văn B là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Châu Minh H phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐắkNông;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện ĐắkMil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thế Thắng